TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:**112**/ 2019/HS-ST
Ngày: 20 - 11 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Thông**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Xoa**

Ông **Nguyễn Văn Sanh**

*Thư ký phiên tòa***:** Bà **Nguyễn Thị Hoàng Hiếu –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***:** Bà **Trần Thị Quỳnh Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Anh Đ, sinh ngày 15.10.1985 tại tỉnh Nam Định; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Xóm 1, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Văn T (SN: 1963) và bà Nguyễn Thị V (SN: 1969); Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Lê Phan Thùy L (SN: 1984) và 02 con sinh năm 2009 và 2014.

Tiền án:

- Theo Bản án số 04/2015/HSPT ngày 12.01.2015 của TAND tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 14.12.2006, bị TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 18.9.2019, bị TAND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 157/2019/HSST ngày 18.9.2019 của TAND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo hiện đang chấp hành án hình phạt 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23.5.2019. Theo Bản án số: 157/2019/HSST ngày 18.9.2019 của TAND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(có mặt tại phiên tòa)*

** Người bị hại:* Anh **Phạm Nguyễn Thành Nam**, sinh ngày: 26.6.2001. Trú tại: Số 88 đường Vũ Thạnh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

** Người làm chứng:*

- Anh **Nguyễn Tấn Kiên,** sinh năm 2000; Trú tại: K814/38 Trần Cao Vân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng *(vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24.3.2019, Phạm Anh Đ đang ở nhà trọ số 115 đường Phạm Đình H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng thì một người nam thanh niên tên Việt (Chưa xác định nhân thân lai lịch) đến rủ Đ đi dạo. Việt dùng xe máy kiểu dáng xe Honda Dream màu nâu (chưa xác định được biển kiểm soát) chở Đ đến khu vực Cung thể thao Tuyên Sơn thuộc phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Khi đến đây, phát hiện thấy khu vực này có nhiều xe mô tô người dân dựng trên lề đường nhưng không có người trông coi nên Việt nảy sinh ý định trộm cắp. Việt đưa cho Đ một bộ đoản phá khóa xe đã chuẩn bị từ trước và chỉ cho Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, biển kiểm soát 43G1 – 364.27, số khung 3240JY185295, số máy E3X9E500647 của anh Phạm Nguyễn Thành Nam (sinh năm: 2001, HKTT: Số 88 đường Vũ Thạnh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) đang dựng tại chân cầu thang Cung thể thao Tuyên Sơn không có người trông coi, Đ đồng ý và cầm đoản đi đến bẻ khóa xe trên rồi dắt xuống lề, Đ đưa lại đoản cho Việt rồi nổ máy xe bỏ chạy thì bị Công an phường Hòa Cường Bắc và người dân phát hiện truy đuổi đến ngã tư đường Tiểu La và đường 2 tháng 9, thành phố Đà Nẵng thì bắt được Đ, còn Việt điều khiển xe chạy thoát.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, mang biển kiểm soát 43G1-364.27, số khung 3240JY185295, số máy E3X9E500647

Theo Kết luận định giá tài sản số: 50/KL-HĐĐG ngày 16.4.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Hải Châu, kết luận: trị giá xe mô tô nêu trên là 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng)

Quá trình điều tra, Phạm Anh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai nhận của Đ phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, mang biển kiểm soát 43G1-364.27, số khung 3240JY185295, số máy E3X9E500647 cho chủ sở hữu là anh Phạm Nguyễn Thành Nam theo quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 25 ngày 28 tháng 3 năm 2019.

Về dân sự: Bị hại anh Phạm Nguyễn Thành Nam đã nhận lại tài sản nêu trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phạm Anh Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Anh Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Áp dụng Điều 56, tổng hợp với hình phạt 09 (chín) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" mà bị cáo Phạm Anh Đ phải chấp hành tại Bản án số 157/2019/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đối với nam thanh niên tên Việt hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Anh Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại – anh Phạm Nguyễn Thành Nam đã nhận lại tài sản, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị hại – anh Phạm Nguyễn Thành Nam vắng mặt tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập bị hại tham dự phiên tòa hợp lệ, người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra, Cơ quan công an đã tiến hành lấy lời khai và bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên việc vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 15 ngày 24.3.2019, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo Phạm Anh Đ đã có hành vi lén lút dùng công cụ phá khóa để chiếm đoạt tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu cam đen, mang biển kiểm soát 43G1-364.27, số khung 3240JY185295, số máy E3X9E500647 trị giá 9.500.000 đồng của anh Phạm Nguyễn Thành Nam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố bị cáo Phạm Anh Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng ngừa tội phạm, trong đó có tội xâm phạm sở hữu, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự một cách nghiêm khắc.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Năm 2006, bị cáo bị TAND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản",* đã được xóa án tích. Năm 2015, bị cáo tiếp tục phạm tội và bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong vào tháng 02 năm 2017, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, trong thời gian giải quyết vụ án, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới tại tỉnh Thái Bình và bị TAND thành phố Thái Bình xử phạt 09 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tại Bản án số: 157/2019/HSST ngày 18.9.2019 (án đã có hiệu lực pháp luật). Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Đ là người có nhân thân xấu đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa, có ý thức coi thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận.

[6] Về dân sự: Người bị hại – anh Phạm Nguyễn Thành Nam đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Anh Đ** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh Đ **18 (mười tám) tháng** tù. Tổng hợp với hình phạt **09 (chín) năm** tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" mà bị cáo Phạm Anh Đ phải chấp hành tại Bản án số 157/2019/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo Phạm Anh Đ phải chịu mức hình phạt chung của hai bản án là **10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23.5.2019.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Anh Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp, tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *VKSND TP Đà Nẵng;*
- *TAND TP Đà Nẵng;*
- *CQCSĐT CA quận Hải Châu;*
- *THA dân sự quận Hải Châu;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Minh Thông